

Số: 15/TB-HĐTD

An Thành, ngày 13 tháng 02 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo

Căn cứ Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của Chủ tịch UBND xã An Thành về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức viên chức đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo năm học 2025-2026.

Hội đồng tuyển dụng viên chức thông báo:

1. Kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo đối với 33 thí sinh

(có danh sách kèm theo)

2. Đề nghị thí sinh hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển:

2.1. Thành phần hồ sơ gồm:

a) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác hoặc cư trú;

b) Bản sao giấy khai sinh;

c) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế đủ điều kiện cấp (có thời hạn không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ trúng tuyển);

d) Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp;

e) Bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ (bằng tốt nghiệp THPT; bằng tốt nghiệp trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có kèm bảng điểm; các văn bằng, chứng chỉ liên quan nếu có). Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được dịch thuật sang Tiếng Việt, được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận;

Đồng thời cầm theo bản chính các văn bằng, chứng chỉ, bảng điểm,... để đối chiếu, kiểm tra. Trường hợp bản gốc bị mất thì phải xuất trình Giấy xác nhận của đơn vị đào tạo (nơi cấp bằng, chứng chỉ gốc).

g) Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (nếu có);

h) Các giấy tờ liên quan đến quá trình công tác (nếu có), gồm: Hợp đồng lao động, bản xác nhận quá trình tham gia BHXH được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

2.2. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ trúng tuyển:

Thí sinh nộp hồ sơ trúng tuyển trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần từ ngày 13/02/2026 đến ngày 12/3/2026 tại Phòng Văn hoá-Xã hội xã An Thành (Thôn Phù Tài 2, xã An Thành, thành phố Hải Phòng).

Lưu ý: Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Chủ tịch UBND xã sẽ ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Hội đồng thi tuyển thông báo đề thi sinh được biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT: Đảng ủy; HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Thành viên HĐTD;
- Ban giám sát kỳ tuyển dụng;
- Công thông tin điện tử xã;
- Thí sinh dự tuyển;
- Lưu: HĐTD.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND
Nguyễn Đức Thắng**

ỦY BAN NHÂN DÂN
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC



DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÃ AN THÀNH
(kèm theo Thông báo số 15/TB-HĐTD ngày 13/02/2026 của Hội đồng tuyển dụng viên chức xã An Thành)

TT	SBD	THÔNG TIN THÍ SINH					CHUYÊN MÔN		KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VÒNG 2			Ghi chú
		Họ và đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	TĐCM	Ngành đào tạo	Điểm kiểm tra sắc hạch	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
I		THCS NGŨ PHÚC										
1	53	Phạm Thị	Hoa	20/12/1994	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	83.00		83.00	
II		THCS KIM ĐÍNH										
1	54	Nguyễn Ngọc	Diệp	12/09/1994	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	80.00		80.00	
2	61	Nguyễn Thị Thu	Hà	22/02/2002	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Vật lý	81.00		81.00	
3	57	Ngô Minh	Lưu	04/12/2003	Nam	Kinh	Đại học	Sư phạm Lịch sử	80.00		80.00	
III		THCS KIM TÂN										
1	64	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	10/07/2002	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Hoá học	75.00		75.00	
2	60	Nguyễn Thị Thu	Nga	05/04/2003	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán và KHTN	83.00		83.00	
3		Phạm Văn	Hưng	19/03/1988	Nam	Kinh	Đại học	Giáo dục thể chất	86.00		86.00	
4		Bùi Thị Thu	Hằng	27/09/2003	Nữ	Kinh	Đại học	Sư phạm Lịch sử	60.00		60.00	
5		Phạm Thị	Huyền	13/10/1999	Nữ	Kinh	Đại học	Ngôn ngữ Anh	90.50		90.50	
IV		TH NGŨ PHÚC										
1	38	Bùi Phương	Thuý	13/10/2003	Nữ	Kinh	Đại học	Giáo dục tiểu học	80.00		80.00	
2	35	Lê Thị	Thắm	24/07/1990	Nữ	Kinh	Đại học	Giáo dục tiểu học	75.00		75.00	
3	24	Nguyễn Thị	Duyên	08/09/1990	Nữ	Kinh	Đại học	Giáo dục tiểu học	75.00		75.00	
4	34	Vũ Thị	Quỳnh	10/01/1989	Nữ	Kinh	Đại học	Giáo dục tiểu học	85.00		85.00	
5	44	Trần Chi	Linh	12/01/1998	Nữ	Kinh	Đại học	Ngôn ngữ Anh	65.50		65.50	
V		TH KIM ĐÍNH										
1	36	Trần Thị Hồng	Thảo	13/02/2003	Nữ	Kinh	Đại học	Giáo dục tiểu học	75.00		75.00	
2	27	Nguyễn Thị Thu	Hiền	13/10/1993	Nữ	Kinh	Đại học	Giáo dục tiểu học	80.00		80.00	
3	40	Nguyễn Thị	Vân	25/03/1991	Nữ	Kinh	Đại học	Giáo dục tiểu học	52.00		52.00	



TT	SBD	THÔNG TIN THÍ SINH					CHUYÊN MÔN		KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VÒNG 2			Ghi chú
		Họ và đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	TĐCM	Ngành đào tạo	Điểm kiểm tra sắc hạch	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
4	30	Đông Thị	Hương	23/10/1996	Nữ	Kinh	Đại học	Giáo dục tiểu học	75.00		75.00	
5	31	Nguyễn Thị	Hương	10/05/2003	Nữ	Kinh	Đại học	Giáo dục tiểu học	80.00		80.00	
6	26	Hoàng Thị Hải	Hà	03/02/2001	Nữ	Kinh	Đại học	Giáo dục tiểu học	70.00		70.00	
7	47	Trần Thị	Yến	18/08/1989	Nữ	Kinh	Đại học	Ngôn ngữ Anh	70.50		70.50	
VI		TH KIM TÂN										
1	32	Vũ Thị	Nhâm	13/02/2003	Nữ	Kinh	Đại học	Giáo dục tiểu học	80.00		80.00	
2	37	Nguyễn Thị	Thảo	06/08/1993	Nữ	Kinh	Đại học	Giáo dục tiểu học	75.00		75.00	
3	52	Hoàng Minh	Vương	15/09/1994	Nam	Tày	Đại học	Giáo dục thể chất	84.00	5.00	89.00	
4	45	Trần Bảo	Ngọc	06/11/2002	Nữ	Kinh	Đại học	Ngôn ngữ Anh	61.50		61.50	
VI		MN NGŨ PHÚC										
1	11	Nguyễn Thị	Mai	17/03/2004	Nữ	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	91.50		91.50	
2	02	Phạm Thị	Hoa	26/02/1982	Nữ	Kinh	Đại học	Giáo dục mầm non	85.00		85.00	
VII		MN KIM ĐÍNH										
1	08	Vũ Hoàng Thanh	Huyền	19/12/1999	Nữ	Kinh	Đại học	Giáo dục Mầm non	90.00		90.00	
2	21	Nguyễn Thị Hải	Yến	01/11/2023	Nữ	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	82.00		82.00	
IX		MN KIM TÂN										
1	18	Phạm Thu	Trang	07/11/2004	Nữ	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	78.00		78.00	
2	19	Nguyễn Thị	Trang	10/07/2003	Nữ	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	79.00		79.00	
3	09	Hoàng Thị	Mai	11/05/1988	Nữ	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	90.00		90.00	
4	07	Phạm Thị	Huyền	02/05/1991	Nữ	Kinh	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	90.00		90.00	



Danh sách gồm 33 thí sinh. Trong đó:

- THCS: 09 thí sinh;
- Tiểu học: 16 thí sinh;
- Mầm non: 08 thí sinh.